

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2020/HS-PT

Ngày 15 - 5 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Anh Cường

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Duy Sơn

Ông Nguyễn Vĩnh Thành

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Triệu Mỹ Linh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa:
Bà Bùi Thị Thu Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 155/2019/TLPT-HS ngày 12 tháng 12 năm 2019 do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 66/2019/HS-ST ngày 04 tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân Huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc.

Bị cáo có kháng cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Văn A, sinh ngày 06/4/1987, tại: Thôn Đ, xã S, Huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn Đ, xã S, Huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B và bà Nguyễn Thị D; có vợ là Hoàng Thị E và 02 con (Con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2013); tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/7/2019 đến ngày 02/8/2019 được tại ngoại (Có mặt).

2. Họ và tên: Vũ Văn V, sinh ngày 19/8/1987, tại: Thôn F, xã S, Huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn F, xã S, Huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn G và bà Bùi Thị C; có vợ là Nguyễn Thị Z và 02 con (Con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2016); tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/7/2019 đến ngày 02/8/2019 được tại ngoại (Có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo A: Ông Nguyễn Đức P - Luật sư Văn phòng Luật sư số 1 - Đoàn Luật sư tỉnh Vĩnh Phúc (Có mặt).

Trong vụ án còn có các bị cáo khác nhưng không có kháng cáo, kháng nghị Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10h30' ngày 30/7/2019, Nguyễn Văn A cùng Vũ Văn V đến quán karaoke Hương Ly của Nguyễn Văn Q ở xã S, Hện T uống nước. Tại đây A nói với V “Rủ mấy thằng đến để đánh bạc”, V đồng ý. Sau đó A lấy điện thoại gọi cho Trần Văn H, V gọi cho Hà Sỹ K đến đánh bạc và cả hai đồng ý. Lúc này H đang đi chơi cùng bạn là Trần Văn X nên đã rủ X cùng đến quán Hương Ly để đánh bạc. Khi A, V đang ngồi chờ mọi người đến thì có Đặng Văn Tr đến, A rủ Tr đánh bạc. Một lúc sau, H và X đến, V nói với Q “Lấy cho em bộ bài, cho em mượn phòng bọn em chơi tý”, ý nói cho mượn bộ bài tú lơ khơ và cho thuê phòng để đánh bạc. Q đồng ý và lấy 01 bộ bài tú lơ khơ ở quầy lễ tân rồi dẫn các đối tượng đi lên phòng hát trên tầng hai, mở cửa phòng rồi lấy 1 chiếc chiếu dù trải ra sàn phòng hát. Q đặt bộ bài xuống chiếu rồi đi xuống tầng 1 làm việc. A, V, H, X và Tr ngồi xuống chiếu để đánh bạc. Các đối tượng thống nhất đánh bạc dưới hình thức đánh Liêng ăn tiền. Mỗi ván đặt cửa là 10.000đ, tổ cao nhất là 200.000đ. Số tiền này các đối tượng phải trả cho người được “Sáp”, “Liêng” hay có điểm cao nhất. Các đối tượng cũng thống nhất, sau khi đánh xong ai thắng thì phải trả tiền thuê phòng, tiền nước, thuốc lá cho Nguyễn Văn Q. Khi các đối tượng đánh bạc được khoảng 30 phút thì có Hà Sỹ K đến và tham gia đánh bạc. Quá trình đánh bạc A bị thua hết tiền nên ra ngoài ngồi xem, 05 đối tượng còn lại vẫn tiếp tục chơi. Các đối tượng đánh bạc đến khoảng 12h15' cùng ngày thì Công an hiện T phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm: Thu trên chiếu bạc số tiền 6.370.000đ, 52 quân bài tulokho; 01 chiếu dù màu nâu. Thu giữ trên người Trần Văn H 01 ví giả da màu nâu bên trong có 3.000.000đ, 01 điện thoại di động; thu trên người Nguyễn Văn A 01 điện thoại di động; thu giữ của Vũ Văn V 01 điện thoại di động; thu giữ của Trần Văn X 01 điện thoại di động; thu giữ của Hà Sỹ K 01 điện thoại di động.

Quá trình điều tra các đối tượng khai nhận: Khi tham gia đánh bạc Nguyễn Văn A có 550.000đ, Trần Văn H có 2.100.000đ, Vũ Văn V có 800.000đ, Trần Văn X có 800.000đ, Đặng Văn Tr có 420.000đ, Hà Sỹ K có 1.700.000đ. Các đối tượng đều khai nhận đã và sẽ dùng A bộ số tiền trên vào mục đích đánh bạc. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc là 6.370.000đ.

Với hành vi phạm tội nêu trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 66/2019/HS-ST ngày 04/10/2019, Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn A, Vũ Văn V phạm tội: “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt:

Nguyễn Văn A 01 (Một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 30/7/2019 đến ngày 02/8/2019.

Vũ Văn V 01 (Một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 30/7/2019 đến ngày 02/8/2019.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định hình phạt đối với các bị cáo khác, phạt bổ sung, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo đối với các bị cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm ngày 08/10/2019 bị cáo Nguyễn Văn A và Vũ Văn V kháng cáo, các bị cáo đều xin hưởng án treo. Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo giữ nguyên kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa đã phát biểu quan điểm, phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn A, Vũ Văn V, sửa bản án sơ thẩm số: 66/2019/HS-ST ngày 04/10/2019 của Tòa án nhân dân Huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc theo hướng giữ nguyên hình phạt nhưng cho các bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hình thức: Đơn kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn A, Vũ Văn V làm trong hạn luật định, hợp lệ được xem xét giải quyết.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo Nguyễn Văn A, Vũ Văn V đã thừa nhận A bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, lời khai tại phiên tòa sơ thẩm, có đủ căn cứ để xác định như sau: Khoảng 10h30' ngày 30/7/2019, Nguyễn Văn A cùng Vũ Văn V đến quán karaoke Hương Ly của Nguyễn Văn Q ở xã S, huyện T uống nước. Tại đây A, V đã rủ H, K, X, Tr đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền. V bảo Q chuẩn bị phòng, bài và chiếu để các đối tượng đánh bạc. Các đối tượng thống nhất đánh bạc dưới hình thức đánh Liêng ăn tiền. Mỗi ván đặt cửa là 10.000đ, tổ cao nhất là 200.000đ. Số tiền này các đối tượng phải trả cho người được "Sáp", "Liêng" hay có điểm cao nhất và sau khi đánh xong ai thắng thì phải trả tiền thuê phòng, tiền nước, thuốc lá cho Nguyễn Văn Q. Khi các đối tượng đánh bạc được khoảng 30 phút thì có Hà Sỹ K đến và tham gia đánh bạc. Quá trình đánh bạc A bị thua hết tiền nên ra ngoài ngồi xem, 05 đối tượng còn lại vẫn tiếp tục chơi. Các đối tượng đánh bạc đến khoảng 12h15' cùng ngày thì

Công an huyện T phát hiện bắt quả tang. Thu trên chiếu bạc số tiền 6.370.000đ, 52 quân bài tulokho và một số tài sản khác.

[3] Căn cứ vào lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xét thấy cấp sơ thẩm điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo Nguyễn Văn A, Vũ Văn V về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự 2015, là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng. Các bị cáo tụ tập đánh bạc gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Trong vụ án này bị cáo Nguyễn Văn A, Vũ Văn V là đầu vụ, là người đề xuất việc đánh bạc. Hội đồng xét xử sơ thẩm đã cân nhắc, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo để quyết định hình phạt 01 năm tù đối với bị cáo Nguyễn Văn A, Vũ Văn V là có căn cứ.

[4] Tuy nhiên cấp sơ thẩm áp dụng hình phạt tù đối với Nguyễn Văn A, Vũ Văn V là nghiêm khắc, vì trước khi phạm tội các bị cáo là người có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, các bị cáo có nơi cư trú ổn định, số tiền sử dụng đánh bạc không nhiều. Vì vậy cần xem xét chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn A, Vũ Văn V, cho các bị cáo hưởng án treo để các bị cáo có điều kiện cải tạo sớm trở thành người có ích cho xã hội.

[5] Án phí hình sự phúc thẩm: Kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn A, Vũ Văn V được chấp nhận nên các bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn A, Vũ Văn V, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 66/2019/HS-ST ngày 04/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt:

Nguyễn Văn A 01 (Một) năm tù cho hưởng án treo, thử thách 02 năm, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm về tội Đánh bạc.

Vũ Văn V 01 (Một) năm tù, cho hưởng án treo, thử thách 02 năm, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm về tội Đánh bạc.

Giao các bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã S, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo nếu cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo Nguyễn Văn A, Vũ Văn V, không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp;
- TAND huyện T;
- VKSND huyện T;
- Công an huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- UBND xã S, huyện T;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ + Tòa hình sự.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

(ĐÃ KÝ)

Đỗ Anh Cường

Các Thẩm phán

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Hoa Trần Văn X

Đỗ Anh Cường